TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

Tuần 51, 14 - 17/12/2021

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Một tuần nhìn lại:

"Bất động sản dậy sóng"

Thị trường chứng khoán toàn cầu chứng kiến sự điều chỉnh mạnh sau cuộc họp của FED. Chứng khoán Hoa Kỳ đã kết thúc ở mức thấp hơn trong tuần, do triển vọng FED thắt chặt chính sách tiền tệ và lo ngại về tác động của biến thể Omicron đã gây ra sự biến động đáng kể. Chỉ số S&P500 giảm -1,9%. Cổ phiếu ở châu Âu giảm khi các chính phủ thi hành chính sách hạn chế sự lây lan của biến chủng mới và các ngân hàng trung ương hướng cân nhắc về việc điều chỉnh nâng lãi suất. Chỉ số STOXX Europe 600 kết thúc tuần với mức giảm 0,35%. Thị trường Trung Quốc giảm trong tuần qua trong bối cảnh số ca mắc covid toàn cầu bùng phát trở lại và căng thẳng Mỹ-Trung ngày càng nặng nề sau khi Washington áp đặt các hạn chế đầu tư và xuất khẩu đối với hàng chục công ty Trung Quốc. Chỉ số Shanghai Composite giảm 0,9%. Ngược lại, chứng khoán Nhật Bản giữ được mức tăng, với chỉ số Nikkei 225 tăng 0,38%.

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục tăng điểm vào tuần thứ 51 và VN Index đang trên đà trở lại đỉnh cũ. Phần lớn mức tăng được đóng góp bởi kết quả trong phiên đầu tuần. Kể từ đó, Chỉ số đi ngang trong tuần do thiếu chất xúc tác, sự thận trọng của các nhà đầu tư đối với cuộc họp của FED và sự cẩn trọng trước phiên đáo hạn phái sinh. Chốt tuần, VN Index có thêm 16,25 điểm, tương đương + 1,11% và đóng cửa ở mức 1.479,79 điểm. Trong khi chỉ số HNX Index và UPCOM diễn biến trái chiều, chỉ số HNX Index tăng 1,2% và chỉ số UPCOM kết thúc tuần với mức giảm 0,2%.

Về góc độ kỹ thuật, thanh khoản gia tăng là một tín hiệu tốt có thể cải thiện tâm lý thị trường khi lo ngại về biến thể Omicron giảm bớt. VN Index chạm ngưỡng kháng cự, nơi có khối lượng giao dịch nhiều nhất trong 30 ngày qua. MACD nằm trên đường tín hiệu, trong khi chỉ báo RSI đi ngang và phá vỡ đường xu hướng giảm ngắn hạn. Tất cả những điều này đang hỗ trợ chỉ số bứt phá, thử thách tiếp theo là đỉnh cũ ở mức 1,500 điểm. Trong thời gian còn lại của năm, một cuộc họp đặc biệt để thông qua gói kích cầu hay kế hoạch phục hồi cho giai đoạn 2022-2023 sẽ được tổ chức vào tuần tới là một chất xúc tác tốt cho thị trường.

Dữ liệu thị trường tuần		%thay đổi					Định giá		
Tên chỉ số	Giá đóng cửa	1T	1Thg	3Tng	TĐN	Xu hướng	P/E	P/B	Vốn hóa (tỷ $)
VN-Index	1,480	1.1	0.9	10.0	9.1		17.5	2.8	251
Upcom Index	112	-0.2	0.1	15.9	25.6		52.2	3.7	62
HNX Index	456	1.2	0.9	29.1	45.4		29.5	3.0	19
VN30 Index	1,514	-0.4	-0.2	4.5	3.3		14.5	2.9	172
S&P 500 Index	4,621	-1.9	-1.7	3.3	9.4		25.3	4.7	40,783
STOXX Europe 600 Index	474	-0.3	-3.1	1.7	3.1		20.2	2.1	14,800
Hang Seng	23,193	-3.3	-9.8	-6.0	-18.4		9.3	1.0	3,116
Nikkei 225	28,546	0.4	-4.2	-5.9	-2.5		16.3	1.9	4,127
SHCOMP Index	3,632	-0.9	3.1	0.7	3.2		15.5	1.7	7,486
STI Index	3,112	-0.8	-3.9	1.5	-0.9		19.6	1.1	371
KOSPI Index	3,018	0.2	0.7	-3.6	-8.0		14.0	1.1	1,820

Biểu đồ VN Index và chỉ số P/E trong 1 năm



Source: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

WEEKLY SNAPSHOT

Theo vốn hóa và ngành

Thanh khoản thị trường dần được cải thiện và đạt mức cao nhất tuần vào phiên thứ Sáu cho thấy tình hình ngày càng tích cực hơn. Giá trị khớp lệnh bình quân phiên trên HSX tuần qua đạt 25,120 tỷ đồng, tăng 7% so với tuần trước.

Xét theo quy mô vốn hóa, nhóm Mid và Small Cap đã trở lại có một tuần giao dịch tuyệt vời, Mid Cap tăng hơn 2,8% trong khi nhóm Small Cap tăng 2,8% và hai nhóm này được chú ý nhiều nhất do tỉ trọng thanh khoản thị trường tăng lên đáng kể. Large Cap cũng tăng 1% nhờ vào đà tăng của MSN và VHM

Giữa các nhóm ngành, nhóm ngành tài chính nhờ sự bùng nổ cổ phiếu bất động sản đã có mức sinh lợi vượt trội so với các nhóm khác để đứng đầu với mức cao hơn 3,7%. Một số mã đáng chú ý là NLG (15,92%), VHM (4,45%) và DIG (32,85%). Tiếp theo là nhòm ngành công nghiệp với mức tăng 2,9% nhờ sự hỗ trợ của nhóm cổ phiếu logistics. Ngược lại, lĩnh vực ngân hàng khiến các nhà đầu tư thất vọng khi giảm 1,7%.

Theo giá trị vốn hóa

Giá trị vốn hóa	% thay đổi GTGD			%tỉ trọng GTGD		Định giá		
	1T	1Thg	TĐN	1T	1Thg	TĐN	HT	TĐ	P/E	P/B	Vốn hóa tỷ đồng)
Large Cap	1.0	0.4	32.5	2.2	-13.4	1.2	67.5	-3.7	23.3	3.2	5,027,716
Mid Cap	2.8	1.4	54.5	22.1	-0.4	6.9	29.9	3.5	21.8	2.0	659,482
Small Cap	2.6	-2.5	48.2	15.1	-16.7	-10.2	2.6	0.2	28.2	1.2	70,964

Theo ngành

Tên ngành	% thay đổi GTGD			%tỉ trọng GTGD						
	1T	1Thg	TĐN	1T	1Thg	TĐN	HT	TĐ	P/E	P/B	Vốn hóa tỷ đồng)
Tài chính	3.7	6.8	49.2	8.1	-3.0	16.8	39.1	0.2	29.6	3.3	1,721,247
Công nghiệp	2.9	3.7	64.4	24.5	11.2	35.9	16.9	2.3	21.3	2.2	369,180
Tiện ích Cộng đồng	2.5	-9.2	17.3	18.7	30.5	29.8	3.2	0.3	20.2	2.5	297,395
Nguyên vật liệu	1.5	-5.6	58.8	4.5	-17.3	-25.5	12.6	-0.4	19.4	2.9	539,472
Công nghệ Thông tin	1.2	-2.8	93.0	-8.3	-31.5	-36.5	0.8	-0.1	26.7	3.9	106,084
Dầu khí	1.0	-12.6	10.0	-12.9	-38.7	-40.2	0.8	-0.2	81.6	3.3	80,701
Hàng Tiêu dùng	0.9	-1.2	9.0	12.7	-3.9	10.8	10.5	0.5	25.0	3.4	687,781
Dược và Y tế	0.4	9.0	25.6	46.1	0.7	27.6	0.9	0.2	22.7	2.7	41,083
Dịch vụ Tiêu dùng	0.2	-3.5	40.1	17.6	-9.1	-8.6	2.6	0.2	n.a	5.0	260,810
Ngân hàng	-1.7	-0.3	25.4	-12.9	-39.6	-24.9	12.6	-3.0	16.2	2.6	1,651,318

Chú thích:
-TĐN: Từ đầu năm
-HT: Hiện tại
-TĐ: Thay đổi

WEEKLY SNAPSHOT
Sự dịch chuyển của dòng vốn

Về sự dịch chuyển của dòng vốn trên thị trường châu Á, Philippines gây bất ngờ khi chứng kiến dòng vốn lớn 1,598 triệu USD. Trong khi đó, thị trường Nhật Bản có mức rút vốn hàng tuần lớn nhất trong năm với 5,315 triệu USD. Tại Việt Nam, nhà đầu tư nước ngoài quay trở lại rút ròng 82 triệu USD.

Thông qua kênh ETF, Kim ETFs và DCVFMVN30 ETF hoạt động sôi nổi với diễn biến trái chiều. Trong khi Kim ETF bán ra lượng cổ phiếu trị giá 7.35 triệu USD thì quỹ DCVFMVN30 ETF giải ngân 3.66 triệu USD để tạo rổ cổ phiếu.

Tên ETF	Tài sản (Triệu $)	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
		1T	1Thg	3Thg	TĐN
Tổng các quỹ ETF	**3,444**	**-3.60**	**-60.79**	**-98.0**	**51.5**
Nước ngoài	**2,176**	**-7.35**	**-49.24**	**-106.2**	**73.3**
VanEck Vectors Vietnam ETF	577	0.00	-10.48	-13.4	28.1
Fubon FTSE Vietnam ETF	473	0.00	-15.67	-46.4	202.7
iShares MSCI Frontier and Select EM ETF	503	0.00	0.00	3.6	7.3
Xtrackers FTSE Vietnam Swap ETF	392	0.00	-3.95	-33.8	-80.2
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF	179	0.00	-9.88	-9.9	-88.9
Premia MSCI Vietnam ETF	31	0.00	-1.90	1.0	0.0
KIM KINDEX Vietnam VN30 Future	9	-7.35	-7.35	-7.3	-8.5
Asian Growth CUBS ETF	14	0.00	0.00	0.0	12.7
Trong nước	**1,268**	**3.75**	**-11.55**	**8.1**	**-21.8**
DCVFMVN Diamond ETF	615	0.00	0.00	0.0	-51.0
DCVFMVN30 ETF Fund	464	3.66	-17.23	-10.3	0.0
SSIAM VNFIN LEAD ETF	140	0.09	5.76	21.2	0.1
MAFN VN30 ETF	27	0.00	-0.24	-2.8	22.4
SSIAM VNX50 ETF	13	0.00	0.00	0.0	0.0
VinaCapital VN100 ETF	4	0.00	0.00	0.0	0.0
SSIAM VN30 ETF	5	0.00	0.16	0.07	6.8

Quốc gia	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
	WTD	MTD	QTD	YTD
Trung Quốc	n.a	10,946	-34,044	30,656
Ấn độ	-606	-1,030	-4,057	4,473
Indonesia	-157	57	769	2,645
Nhật Bản	-5,315	-5,977	16,448	36,001
Maylaysia	-78	-261	158	-758
Philippines	1,598	1,707	1,720	-22
Hàn Quốc	592	2,294	1,685	-23,354
Sri Lanka	-3	-2	-29	-257
Đài Loan	-1,111	253	-1,406	-18,531
Thái Lan	255	94	244	-2,233
Việt Nam	-82	-166	-816	-2,761

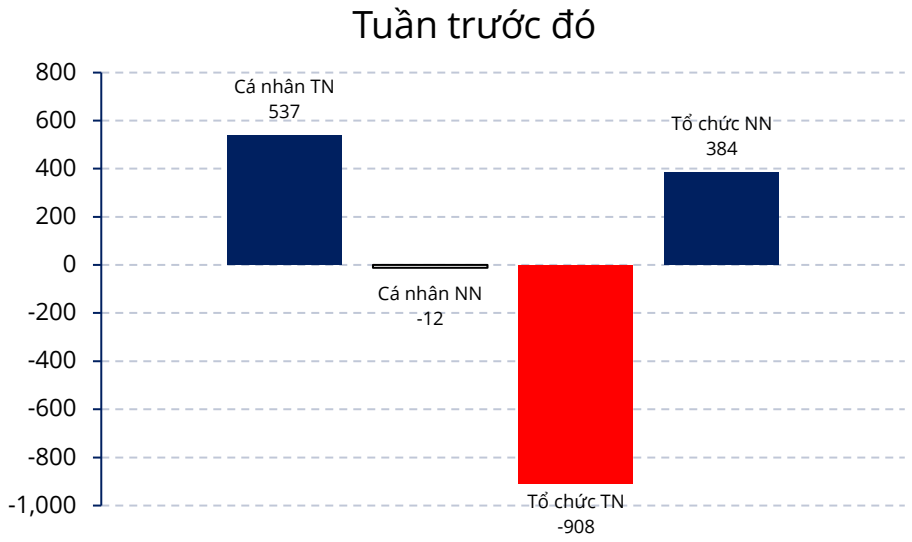
Chú thích:
-WTD: từ đầu tuần
-MTD: từ đầu tháng
-QTD: từ đầu quý
-YTD: từ đầu năm

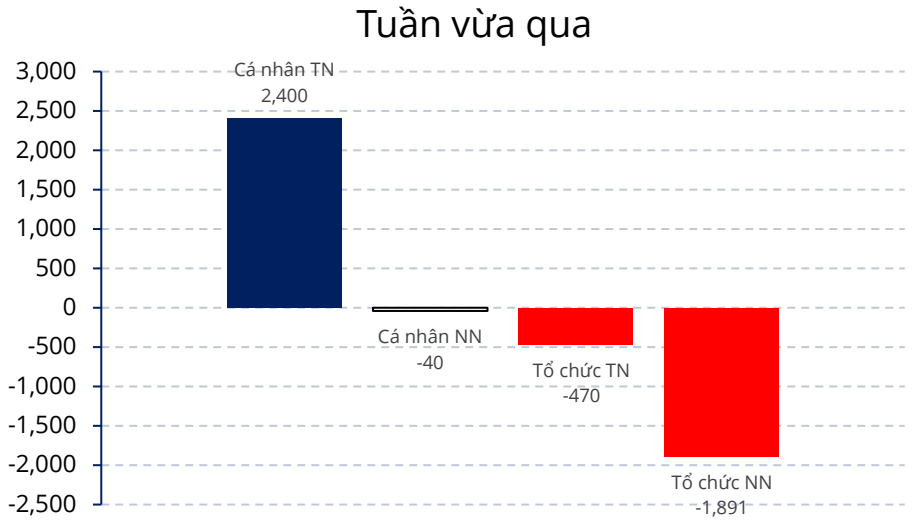
Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

WEEKLY SNAPSHOT

Giao dịch giữa các nhóm nhà đầu tư

Về hoạt động giao dịch giữa các nhà đầu tư, mọi thứ đã trở lại như mọi khi. Khối ngoại và nhà đầu tư tổ chức bán ròng lần lượt 1,931 tỷ đồng và 470 tỷ đồng. Ngược lại, nhà đầu tư cá nhân là bên mua ròng 2,400 tỷ đồng.





Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, đơn vị :tỷ đồng

Chú thích:
-TN: trong nước
-NN: nước ngoài

WEEKLY SNAPSHOT
Top cổ phiếu đáng chú ý

HSX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% thay đổi
1	TGG	Xây dựng và Vật liệu	1.03 - 77.40	23.6	-16.61%
2	VSI	Xây dựng và Vật liệu	16.00 - 27.20	22.6	-13.93%
3	VFG	Hóa chất	44.10 - 63.70	54.0	-12.34%
4	HT1	Xây dựng và Vật liệu	14.00 - 28.20	23.7	-8.67%
5	MSH	Hàng cá nhân & Gia dụng	38.00 - 99.90	82.4	-8.14%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
32.85%	91.0	19.35 - 93.00	Thực phẩm và đồ uống	DIG
32.69%	6.9	0.71 - 6.90	Tài nguyên Cơ bản	LCM
32.21%	19.7	11.50 - 21.80	Xây dựng và Vật liệu	CEE
28.80%	36.0	15.35 - 36.20	Xây dựng và Vật liệu	CII
32.21%	19.7	11.50 - 21.80	#N/A	BAF

HNX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% thay đổi
1	VLA	Công nghệ Thông tin	11.30 - 37.00	27.5	-23.61%
2	ADC	Truyền thông	12.77 - 28.40	20.7	-14.46%
3	TFC	Thực phẩm và đồ uống	4.90 - 11.50	9.3	-13.89%
4	VC6	Xây dựng và Vật liệu	6.30 - 16.00	11.8	-11.28%
5	UNI	Công nghệ Thông tin	7.50 - 21.00	17.9	-10.50%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
39.11%	53.0	7.70 - 54.10	Bất động sản	CEO
32.43%	24.5	12.12 - 24.50	Xây dựng và Vật liệu	VIT
27.52%	13.9	3.70 - 19.70	Xây dựng và Vật liệu	V21
25.32%	39.1	3.10 - 80.00	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	SDA
22.22%	17.6	3.10 - 18.30	Xây dựng và Vật liệu	KTT

Upcom

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% thay đổi
1	BLN	Du lịch và Giải trí	2.20 - 17.80	8.1	-37.69%
2	HIZ	Bất động sản	23.80 - 113.00	54.8	-27.80%
3	LPT	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9.50 - 38.20	14.7	-27.23%
4	DAS	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9.70 - 19.50	14.3	-26.67%
5	USC	Xây dựng và Vật liệu	5.00 - 12.70	8.3	-25.23%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
93.10%	11.2	3.00 - 11.20	Hóa chất	GER
87.38%	19.3	4.40 - 20.00	Xây dựng và Vật liệu	E29
64.47%	12.5	3.90 - 13.10	Công nghệ Thông tin	PMT
54.11%	22.5	3.80 - 22.50	Du lịch và Giải trí	DAR
50.00%	23.4	7.40 - 25.60	Xây dựng và Vật liệu	TL4

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Top 10 cổ phiếu có giá trị giao dịch thay đổi đột biến

	Tickers	Tên công ty	Ngành	Giá trị giao dịch		Giá cổ phiếu		
				TB Ngày (Triệu đ)	%1 Tuần	HT	Biến động 52 tuần	%1 Tuần
1	BAF	CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thực phẩm và đồ uống	26,335	4,628.1	43.8	24.00 - 46.85	28.4
2	NVT	Ninh Vân Bay	Bất động sản	125	542.9	12.2	4.98 - 12.60	6.1
3	VCF	Vinacafé Biên Hòa	Thực phẩm và đồ uống	369	262.1	244.0	220.00 - 293.00	-4.7
4	RAL	Bóng đèn & Phích Rạng Đông	Hàng cá nhân & Gia dụng	1,758	256.6	179.7	126.00 - 250.00	0.7
5	SFI	Vận tải SAFI	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	763	253.9	74.8	30.30 - 82.50	3.9
6	AGG	Bất động sản An Gia	Bất động sản	53,126	158.5	51.4	27.80 - 56.50	15.1
7	TMP	Thủy điện Thác Mơ	Điện, nước & xăng dầu khí đố	107	142.3	50.0	38.80 - 53.00	0.4
8	VPI	Đầu tư Văn Phú - Invest	Bất động sản	52,783	137.0	53.3	29.27 - 58.30	-2.2
9	TVS	Chứng khoán Thiên Việt	Dịch vụ tài chính	11,411	135.0	49.9	10.83 - 50.50	19.0
10	HRC	Cao su Hòa Bình	Hóa chất	337	97.1	56.7	37.30 - 77.00	0.0

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Bảng trên liệt kê ra top 10 cổ phiếu trong rổ chỉ số VN Index có vốn hóa trên 1,000 tỷ đồng và giá trị giao dịch bình quân hằng ngày trong tuần qua so với tuần trước đó la cao nhất.

WEEKLY SNAPSHOT

Những dữ liệu vĩ mô khác

Tỷ giá

	Giá	1T	1TH	3TH	TĐN	XH
Dollar index	96.40	0.31	0.59	3.43	7.18	
VND/USD	22,937	-0.38	1.27	0.74	-0.70	
KRW/USD	1,181.00	-0.03	-0.13	0.48	8.71	
JPY/USD	113.59	0.13	-0.43	3.33	10.01	
EUR/USD	0.89	0.40	0.41	4.01	8.37	
SGD/USD	1.37	0.03	0.71	1.25	3.27	
CNY/USD	6.38	0.08	-0.04	-1.40	-2.33	

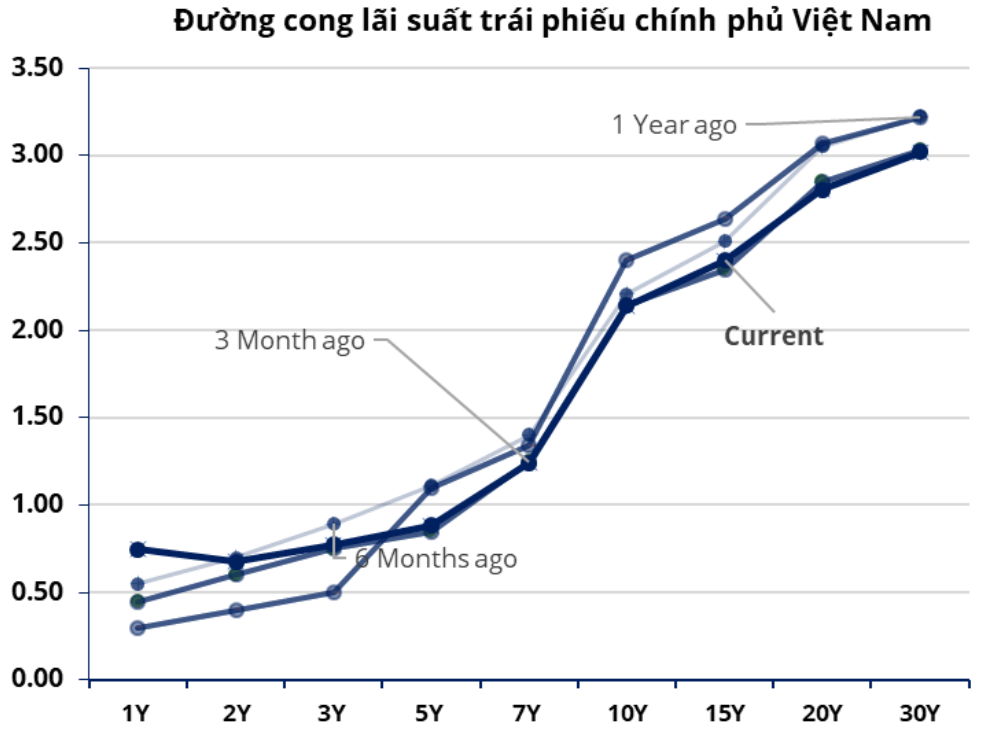
Hàng hóa

	Giá	1T	1TH	3TH	TĐN	XH
Dầu thô	70.91	-1.06	-9.51	-1.47	46.15	
Xăng	212.70	-0.48	-6.72	-2.04	51.02	
Gas	3.76	-4.28	-21.99	-26.41	47.97	
Than	168.50	5.25	12.03	-4.26	109.32	
Vàng	1,803.61	1.16	-3.42	2.81	-4.99	
Bạc	22.50	1.38	-10.30	0.52	-14.77	
Platinum	943.44	-0.23	-11.14	0.07	-12.00	
Quặng sắt	111.64	6.32	20.35	-9.24	-28.36	
Thép cán	4,835.00	1.51	2.18	-16.34	5.68	
Lúa mì	777.00	-0.64	-5.50	9.63	21.31	
Ngô	597.00	1.44	3.78	13.23	23.35	
Gỗ	1,092.00	2.12	53.37	72.24	25.07	

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Chú thích:
-TĐN: Từ đầu năm
-XH; Xu hướng
-Thay đổi(BPS): số điểm cơ bản thay đổi sau 1 tuần

Dữ liệu về lãi suất



TG đáo hạn	1 Yr	2 Yrs	3 Yrs	5 Yrs	7 Yrs	10 Yrs	15 Yrs	20 Yrs	30 Yrs
Lãi suất	0.75	0.68	0.78	0.88	1.24	2.14	2.40	2.80	3.02
Thay đổi (BPS)	7.40	0.70	0.00	1.60	1.00	1.80	-0.70	-2.40	0.50

Thông báo Tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải c hịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã đư ợc hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính nà y có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi t rường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán S hinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua h oặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứ ng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể đ ược sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.